TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09-02-2023
V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bành Văn Dân

Ông Ngô Văn Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lý Thị H, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/10/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lý Thị H trình bày:

Chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn B quen biết, tìm hiểu, yêu nhau, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2013 tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống ở xã H, huyện V, cuộc sống ban đầu hạnh phúc nhưng từ năm 2015 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng do anh Hoàng Văn B

hay ghen tuông, nghi ngờ vợ ngoại tình. Năm 2020 chị Lý Thị H đi làm công nhân tại tỉnh Bắc Giang thì mâu thuẫn vợ chồng càng trở nên trầm trọng do anh Hoàng Văn B hay nhắn tin chửi bới, ghen tuông. Từ tháng 9/2022 vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, không liên lạc với nhau, chị Lý Thị H cũng không về thăm nhà lần nào nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Lý Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hoàng Văn B. Về con chung: Có 02 con chung tên là Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 14/10/2013 và Hoàng Duy N, sinh ngày 06/03/2017. Chị Lý Thị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị Kim A, giao cho anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Duy N cho đến khi các con đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/12/2022, anh Hoàng Văn B trình bày: Anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị H quen biết, yêu nhau 4 năm đến năm 2013 thì kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 23/01/2013 tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Cuộc sống vợ chồng chung sống bình thường, hạnh phúc, từ khi chị Lý Thị H đi làm công nhân tại tỉnh Bắc Giang vẫn thường xuyên về thăm nhà và gửi tiền về nhà. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì, không cãi nhau, đánh nhau. Từ tháng 8/2022 đến nay chị Lý Thị H ngoại tình nên không về nhà lần nào nữa, không gửi tiền về nuôi con, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị Lý Thị H đã chuyển nhà trọ, thay đổi số điện thoại nên anh Hoàng Văn B không liên lạc được. Chị Lý Thị H có yêu cầu ly hôn nhưng anh Hoàng Văn B vẫn còn tình cảm với vợ, mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng nên không đồng ý ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung tên là Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 14/10/2013 và Hoàng Duy N, sinh ngày 06/03/2017. Nếu phải ly hôn, anh Hoàng Văn B yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung và yêu cầu chị Lý Thị H cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng/con, tổng là 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, vay nợ chung: không có.

Tòa án nhân dân huyện Văn Quan đã xác minh tình trạng hôn nhân của đương sự. Tại báo cáo số 64/CV-UBND ngày 30/11/2022, UBND xã H, huyện V cung cấp thông tin: Anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị H kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 23/01/2013 tại UBND xã H, cùng chung sống tại thôn N, xã H, huyện V, không có mâu thuẫn gì. Hai con chung là Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 14/10/2013 và Hoàng Duy N, sinh ngày 06/03/2017 hiện đang sống với anh Hoàng Văn B tại thôn N, xã H, hai cháu được chăm lo, ăn học đầy đủ, không bị ngược đãi, không bị bạo hành. Anh Hoàng Văn B làm ruộng ở nhà còn chị Lý Thị H đi làm công nhân. Mức trung bình chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tại địa bàn xã H, huyện V là 1.000.000 đồng/tháng.

Tại biên bản lấy lời khai con chưa thành niên ngày 23/12/2022, cháu Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 23/01/2013 trình bày: Hiện nay cháu đang học lớp 4 Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và trung học cơ sở xã H, huyện V. Việc bố mẹ ly hôn cháu Hoàng Thị Kim A không có ý kiến gì, nếu bố mẹ ly hôn

thì cháu có nguyện vọng được sống cùng mẹ là Lý Thị H, không muốn sống cùng bố vì hay bị bố mắng khi uống rượu say.

Tại đơn trình bày ngày 06/02/2023, bà Lương Thị S là mẹ đẻ chị Lý Thị H trình bày từ khi chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn B ly thân, gia đình bà Lương Thị S đã tạo điều kiện về chỗ ở cho chị Lý Thị H sinh sống và chăm sóc con cái.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 vào ngày 03/01/2023 và lần 2 vào ngày 06/01/2023 để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên anh Hoàng Văn B vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai đương sự và con chưa thành niên, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, tiến hành giải thích quyền trợ giúp pháp lý cho các đương sự nhưng không ai yêu cầu trợ giúp pháp lý, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà nhưng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị H, xử cho chị Lý Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn B. Về con chung, giao cháu Hoàng Thị Kim A cho chị Lý Thị H và giao cháu Hoàng Duy N cho anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung do đương sự trình bày không có. Về án phí, chị Lý Thị H là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhưng không yêu cầu miễn án phí nên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã H, huyện V nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử

quyết định xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị H có quen biết, yêu nhau, tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2023 tại UBND xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Anh Hoàng Văn B và chị Lý Thị H đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh Hoàng Văn B cho rằng chị Lý Thị H ngoại tình nhưng không có căn cứ gì chứng minh, vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 đến nay không liên lạc, không quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù anh Hoàng Văn B mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng kể từ khi chị Lý Thị H nộp đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết việc ly hôn, Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Hoàng Văn B đều không đến Toà án để trình bày nguyện vọng của mình, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để có cơ hội hàn gắn quan hệ vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lý Thị H.

[4] Về con chung: Chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn B có hai con chung tên là Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 14/10/2013 và Hoàng Duy N, sinh ngày 06/03/2017, các con đều đã trên 36 tháng tuổi. Chị Lý Thị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Kim A, giao cho anh Hoàng Văn B nuôi dưỡng cháu Hoàng Duy N; anh Hoàng Văn B có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con. Hội đồng xét xử thấy rằng việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên khi ly hôn là quyền và nghĩa vụ cha mẹ. Hiện nay chị Lý Thị H đang làm công nhân, thu nhập mỗi tháng khoảng 8.000.000 đồng. Anh Hoàng Văn B làm nông nghiệp ở nhà, không có thu nhập cụ thể. Khi vợ chồng ly hôn, mặc dù anh Hoàng Văn B có nguyện vọng được chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi nhưng nếu giao cả hai con cho anh Hoàng Văn B chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo được quyền lợi và sự phát triển của con chưa thành niên. Cháu Hoàng Thị Kim A là con gái, đã trên 9 tuổi, cần có sự chăm sóc, bảo ban của người mẹ và cháu cũng có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Hoàng Thị Kim A cho chị Lý Thị H, giao cháu Hoàng Duy N cho anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Lý Thị H yêu cầu vợ chồng không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Hoàng Văn B yêu cầu cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng/con. Xét thấy việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là nghĩa vụ của cha mẹ sau ly hôn. Chị Lý Thị H mặc dù đi làm công nhân, có thu nhập nhưng không cao và chịu trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng một con; anh Hoàng Văn B ở nhà làm ruộng nhưng cũng có thể tự nuôi sống bản thân và con chưa thành niên. Chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn B mỗi người chịu trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng một con chưa thành niên nên không bên

nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật. Khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[6] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Lý Thị H là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn, không yêu cầu miễn án phí nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; các Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lý Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn B.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 14/10/2013 cho chị Lý Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Hoàng Duy N, sinh ngày 06/03/2017 cho anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Lý Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Lý Thị H đã nộp đủ 300.000 đồng tiền án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006101 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn.
- UBND xã H, huyện V, Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hường